

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: 25 /2013/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư
và xây dựng cơ bản tỉnh Thái Nguyên năm 2014**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2004/NQ11 ngày 03/12/2004 của Quốc hội về công tác đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2337/QĐ-TTg ngày 30/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 2986/QĐ-BTC ngày 30/11/2013 của Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014;

Xét Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 23/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư và xây dựng cơ bản tỉnh Thái Nguyên năm 2014; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2014 của tỉnh Thái Nguyên như sau:

1. Chấp hành đúng các quy định của nhà nước về quản lý đầu tư, chỉ đạo của Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và Trái phiếu Chính phủ, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản:

a) Bố trí đủ vốn để bảo đảm thời gian hoàn thành dự án nhóm C không quá 3 năm, nhóm B không quá 5 năm.

b) Tập trung xử lý nợ đọng để bảo đảm đến hết năm 2015 cơ bản xử lý xong nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Phân bổ các nguồn vốn đầu tư bảo đảm tính hợp lý theo cơ cấu ngành và lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thứ tự ưu tiên theo mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong năm.

3. Bố trí vốn cho các dự án đầu tư thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Ưu tiên bố trí vốn hoàn trả các khoản vay của ngân sách địa phương đến hạn trả.

b) Cân đối vốn để thực hiện các đề án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt gồm: Hỗ trợ đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đầu tư xây dựng trạm y tế xã để đạt chuẩn; đề án giáo dục mầm non 5 tuổi; đầu tư xây dựng trụ sở xã.

c) Trả nợ các dự án đã phê duyệt quyết toán;

d) Vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ dự án;

đ) Bố trí vốn để thực hiện một số dự án cấp bách, các dự án đã có ý kiến chỉ đạo của Tỉnh Ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh;

e) Trả nợ các dự án hoàn thành, chuyển tiếp;

Không khởi công mới các công trình, hạng mục công trình nếu chưa bố trí đủ vốn cho các dự án theo thứ tự ưu tiên trên. Trong trường hợp đặc thù, Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và báo cáo tại kỳ họp gần nhất.

4. Đối với các nguồn vốn: Ngân sách tập trung, hỗ trợ có mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, vốn thu từ cấp quyền sử dụng đất, vốn đối ứng ODA phải thực hiện các quy định đã nêu trên và thực hiện các quy định với mỗi nguồn vốn như sau:

a) Đối với nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu: Ngoài các nguyên tắc nêu trên, phải thực hiện phân bổ theo hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương.

b) Đối với nguồn vốn thu từ cấp quyền sử dụng đất: Sau khi trừ các chi phí cần thiết và trích lập Quỹ phát triển đất theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 15/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh, căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa phương, Hội đồng nhân dân cấp huyện, thành phố, thị xã điều phối tỷ lệ ưu tiên cho các lĩnh vực như: giáo dục đào tạo; y tế; kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai; hỗ trợ các trung tâm giáo dục lao động - xã hội của địa phương, công tác phòng chống ma túy, xây dựng cơ sở

hạ tầng khác theo đúng quy định hiện hành, phần còn lại mới bố trí cho các dự án theo các nguyên tắc của Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.

c) Đối với nguồn vốn ODA: Người dân, địa phương vùng hưởng lợi của dự án phải thực hiện giải phóng mặt bằng và chi triển khai thực hiện dự án khi đã giải phóng xong mặt bằng. Riêng đối với các công trình thủy lợi (hồ đập) thì ngân sách (tỉnh, huyện) đối ứng giải phóng mặt bằng 100% phần lòng hồ. Trường hợp không thực hiện giải phóng được mặt bằng để đầu tư sẽ xem xét chuyển vốn sang địa phương khác đáp ứng được yêu cầu giải phóng mặt bằng.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định Danh mục phân bổ các nguồn vốn đầu tư và xây dựng cơ bản cho các dự án, công trình năm 2014 của tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành thực hiện kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2014 đúng nguyên tắc phân bổ quy định tại Điều 1 và đúng danh mục công trình, dự án đầu tư được quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khoá XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2013./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Để kiểm tra);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên;
- UB MTTQVN tỉnh Thái Nguyên;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XII;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực X;
- Các Sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- Ban chỉ đạo GPMB tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Phòng nghiệp vụ thuộc VP;
- Các CV Phòng Công tác HĐND;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm TT tỉnh (Để đăng);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Bắc

